



Bản tin Thuế cập nhật Hải quan

Bản tin Thuế cập nhật - Hải quan tháng 11 năm 2020 của chúng tôi bao gồm những điểm chính sau:

- ▶ Nghị định 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- ▶ Nghị định 109/2020/NĐ-CP ngày 15/09/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước;
- ▶ Quyết định 28/2020/QĐ-TTg ngày 24/09/2020 về Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất;
- ▶ Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý của Tổng cục Hải quan (TCHQ):
 - ▶ Hướng dẫn về việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA);
 - ▶ Hướng dẫn thực hiện nghị định số 111/2020/NĐ-CP ngày 18/09/2020 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định EVFTA giai đoạn 2020-2022;
 - ▶ Chính sách thuế đối với hàng hóa thuê DNCX gia công;
 - ▶ Hướng dẫn ghi trị giá FOB trên C/O mẫu D;
 - ▶ Hoàn thuế đối với hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu;
 - ▶ Thuế nhập khẩu và xử lý thuế đối với chênh lệch hàng tồn kho;
 - ▶ Tăng cường kiểm tra, rà soát khai báo mã số hàng hóa và trị giá hải quan;
 - ▶ Hướng dẫn các hoạt động được phép thực hiện trong kho ngoại quan.

Nghị định 128/2020/NĐ-CP (Nghị định 128) ngày 19/10/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Ngày 19/10/2020 Chính phủ ban hành Nghị định 128 quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Nghị định 128 bao gồm 3 Chương 37 Điều, quy định về hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả; thẩm quyền xử phạt, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính; việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Các vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan bao gồm 4 nội dung:

- ▶ Vi phạm các quy định của pháp luật về thủ tục hải quan;
- ▶ Vi phạm các quy định của pháp luật về kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;
- ▶ Vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- ▶ Vi phạm các quy định của pháp luật khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Đối với các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh xảy ra trong lĩnh vực hải quan thì áp dụng quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực hải quan không được quy định tại Nghị định này mà được quy định tại các văn bản pháp luật khác thì bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại các văn bản đó.

Theo Nghị định 128, chỉ còn 4 trường hợp, so với trước đó là 7 trường hợp, không xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan và Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP của Chính phủ hết hiệu lực thi hành.

Nghị định 109/2020/NĐ-CP (Nghị định 109) ngày 15/09/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, Chính phủ chính thức ban hành Nghị định 109 về việc gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Theo đó, Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6, tháng 7, tháng 8, tháng 9 và tháng 10/2020 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Thời gian gia hạn kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TTĐB quy định của pháp luật về quản lý thuế. Trong đó, thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 3/2020 chậm nhất là ngày 20/09/2020; Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 4/2020 chậm nhất là ngày 20/10/2020; Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 5/2020 chậm nhất là ngày 20/11/2020; Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6/2020 chậm nhất là ngày 20/12/2020.

Theo Nghị định 109, người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB (bằng phương thức điện tử; hoặc gửi bản giấy trực tiếp; hoặc gửi qua đường bưu điện) cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế TTĐB theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế TTĐB thì thời hạn nộp Thuế này chậm nhất là ngày 30/09/2020, cơ quan thuế vẫn thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB theo quy định.

Nghị định 109 có hiệu lực kể từ ngày ký, tức ngày 15/09/2020.

Quyết định 28/2020/QĐ-TTg (Quyết định 28) ngày 24/09/2020 về Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, Thủ tướng Chính Phủ ban hành Quyết định 28 về danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Quyết định gồm có 4 Điều và 1 bản Phụ lục kèm theo. Trong đó, quy định về danh mục phế liệu và lộ trình đối với một số loại phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Các loại phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài theo Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật được tiếp tục nhập khẩu đến hết hiệu lực của Giấy xác nhận.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2020 và thay thế Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2014.

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý của Tổng cục Hải quan (TCHQ):

▶ Hướng dẫn về việc thực hiện Hiệp định EVFTA:

Ngày 05/10/2020, TCHQ ban hành Công văn số 6464/TCHQ-GSQL giải đáp vướng mắc trong việc thực hiện Hiệp định EVFTA của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Trong công văn này, TCHQ hướng dẫn nhiều nội dung quan trọng như:

- ▶ Chứng từ chứng nhận xuất xứ trong trường hợp người bán hàng có trụ sở tại lãnh thổ của nước không phải thành viên EVFTA;
- ▶ Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ cho lô hàng bao gồm nhiều chủng loại hàng hóa có xuất xứ từ nhiều nước thành viên hoặc khai báo xuất xứ trên chứng từ thương mại cho cả hàng hóa không có xuất xứ EU;

- ▶ Chứng từ chứng minh hàng hóa không thay đổi xuất xứ khi quá cảnh qua nước không thành viên;
- ▶ Kiểm tra mã số REX; và
- ▶ Xử lý thuế đối nộp thừa với các lô hàng nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 01/8/2020 đến trước ngày 18/09/2020 (thời điểm Nghị định 111/2020/NĐ-CP ngày 18/09/2020 có hiệu lực).

Bạn đọc có thể tìm hiểu các hướng dẫn cụ thể tại công văn nêu trên.

Điểm đặc biệt đáng lưu ý tại công văn này là chứng từ thương mại khai báo cả hàng hóa không có xuất xứ EU và hàng hóa có xuất xứ EU sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ trong khai báo tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa với điều kiện tự khai báo xuất xứ cho các hàng hóa xuất xứ EU đáp ứng quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BCT và các văn bản có liên quan.

▶ **Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 111:**

Ngày 18/09/2020, Chính Phủ ban hành Nghị định số 111 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện cam kết trong Hiệp định EVFTA giai đoạn 2020-2022. Hiệp định EVFTA có hiệu lực từ ngày 01/08/2020.

Sau đó, vào ngày 24/09/2020, TCHQ có Công văn 6283/TCHQ-TXNK hướng dẫn thực hiện Nghị định 111 như sau:

- ▶ Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam đến các lãnh thổ theo quy định tại Nghị định 111: tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan thực hiện kê khai và áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu theo quy định tại Phụ lục I - Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/05/2020.
- ▶ Đối với hàng hóa nhập khẩu đáp ứng quy định tại Nghị định 111: người khai hải quan thực hiện kê khai mã Biểu thuế B25 trên tờ khai nhập khẩu để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt EVFTA.
- ▶ Về xử lý tiền thuế nộp thừa:
 - ▶ Đối với các lãnh thổ thuộc Liên minh châu Âu:
 - ▶ Đối với hàng hóa xuất khẩu tại các tờ khai đăng ký từ ngày 01/08/2020: trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, nếu người khai hải quan nộp đầy đủ chứng từ chứng minh hàng hóa đáp ứng quy định tại Nghị định 111 và đã thực hiện khai bổ sung để áp dụng mức thuế suất thấp hơn theo Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định EVFTA thì cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định.
 - ▶ Đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước thuộc Lãnh thổ thành viên Liên minh châu Âu, Công quốc An-đô-ra, Cộng hòa San Ma-ri-nô và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước) đăng ký các tờ khai hải quan từ ngày 01/08/2020 đến trước ngày 18/09/2020: nếu hàng hóa

đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo EVFTA và người khai hải quan đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì người khai hải quan thực hiện khai bổ sung để được áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt EVFTA và được xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định.

- ▶ Để được hoàn số thuế nộp thừa, người khai hải quan nộp công văn đề nghị xử lý số tiền thuế nhập khẩu nộp thừa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định EVFTA.
- ▶ Đối với Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len: Việc xử lý số tiền nộp thừa chỉ áp dụng đối với (i) hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len và (ii) hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam từ Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len cho các tờ khai phát sinh trong giai đoạn từ ngày 01/08/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

▶ **Hướng dẫn về chính sách thuế đối với hàng hóa thuế DNCX gia công:**

Ngày 04/09/2020, TCHQ ban hành Công văn 5864/TCHQ-TXNK hướng dẫn về chính sách thuế đối với hàng hóa DNCX gia công, cụ thể:

- ▶ Nếu DNCX không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài để gia công (doanh nghiệp nội địa cung cấp toàn bộ nguyên liệu, linh kiện cho DNCX) thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước được miễn thuế nhập khẩu theo quy định.
- ▶ Nếu DNCX có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài để gia công thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

Liên quan đến vấn đề này, TCHQ cũng đã có hướng dẫn cụ thể tại Công văn số 3018/TCHQ-TXNK ngày 11/05/2020.

▶ **Hướng dẫn ghi trị giá FOB trên C/O Mẫu D:**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14/08/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN và công văn số 1065/XNK-XXHH ngày 24/09/2020 của Bộ Công Thương, TCHQ có công văn số 6389/TCHQ-GSQL ngày 30/09/2020 về việc ghi trị giá FOB trên C/O Mẫu D.

Theo đó, C/O Mẫu D chỉ thể hiện trị giá FOB trong trường hợp hàng hóa xuất khẩu từ hoặc nhập khẩu vào Campuchia, Indonesia, hoặc Lào và sử dụng tiêu chí RVC để xác định xuất xứ hàng hóa. Quy định này áp dụng đối với các C/O Mẫu D được cấp từ ngày 20/09/2020.

▶ **Hoàn thuế đối với hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu:**

Ngày 8 tháng 10 năm 2020, TCHQ ban hành Công văn 6529/TCHQ-TXNK liên quan đến việc hoàn thuế đối với hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu.

Theo quy định, hàng hóa nhập khẩu sau đó tái xuất nguyên trạng sử dụng mã loại hình tờ khai

B13 (Xuất khẩu hàng đã nhập khẩu) được hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu.

Tại công văn này, TCHQ hướng dẫn thêm đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu sau đó tái xuất nguyên trạng nhưng không sử dụng mã loại hình tờ khai B13. Nếu cơ quan hải quan đủ cơ sở xác định hàng hóa xuất khẩu là hàng hóa đã nhập khẩu trước đó, đáp ứng điều kiện chưa qua sử dụng, gia công, chế biến theo quy định và người khai hải quan kê khai rõ ràng trên tờ khai xuất khẩu hàng hóa tái xuất thuộc tờ khai nhập khẩu nào trước đây thì hàng hóa đó cũng được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Hướng dẫn tại công văn này cũng thay thế các hướng dẫn trước đó của TCHQ tại công văn 4557/TCHQ-TXNK ngày 07/07/2020 và công văn 6203/TXNK-CST ngày 22/06/2020.

▶ **Chính sách thuế đối với nguyên liệu chênh lệch hàng tồn kho:**

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, TCHQ đã ban hành Công văn 6943/TCHQ-TXNK về xử lý thuế đối với chênh lệch dương và chênh lệch âm hàng tồn kho (giữa hồ sơ kế toán và báo cáo quyết toán doanh nghiệp nộp cho cơ quan hải quan), cụ thể:

- ▶ Trường hợp số liệu tồn kho nguyên liệu, vật tư trên sổ sách kế toán cao hơn số liệu đã báo cáo với cơ quan hải quan (thường được gọi là: “chênh lệch dương”):

Trường hợp nguyên liệu, vật tư dư thừa của DNCX vẫn được lưu tại kho và chưa chuyển tiêu thụ nội địa, cơ quan hải quan chưa thực hiện ấn định thuế nhập khẩu và thuế GTGT đối với nguyên liệu, vật tư dư thừa này. Cơ quan hải quan thực hiện thống kê lượng nguyên liệu, vật tư chênh lệch dương tại thời điểm kiểm tra và trong quá trình sản xuất doanh nghiệp thực hiện báo cáo với cơ quan hải quan về tình hình sử dụng số nguyên liệu, vật tư chênh lệch dương/ dư thừa đó.

- ▶ Trường hợp số liệu tồn kho nguyên liệu, vật tư trên sổ sách kế toán ít hơn số liệu đã báo cáo với cơ quan hải quan (thường được gọi là: “chênh lệch âm”):

Phần nguyên liệu, vật tư chênh lệch âm sẽ bị ấn định thuế nhập khẩu và thuế GTGT. Đồng thời, cơ quan hải quan sẽ xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 20% (thuế nhập khẩu và thuế GTGT bị ấn định) theo điểm d khoản 2 Điều 8 Nghị định 127/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1, Nghị định 45/2016/NĐ-CP.

- ▶ Kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2020, ngày có hiệu lực của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế mới, việc xử lý thuế đối với chênh lệch âm hoặc chênh lệch dương so với số liệu đã báo cáo cơ quan hải quan được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

▶ **Tăng cường kiểm tra, rà soát khai báo mã số hàng hóa và trị giá hải quan:**

Ngày 6 tháng 10 năm 2020, TCHQ ban hành Công văn 6491/TCHQ-TXNK yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tiếp tục kiểm tra, rà soát việc khai báo trị giá hải quan và phân loại mã số hàng hóa.

▶ **Hướng dẫn các hoạt động được phép thực hiện trong kho ngoại quan:**

Ngày 15/10/2020, TCHQ đã ban hành Công văn 6641/TCHQ-GSQL hướng dẫn các Cục Hải quan tỉnh, thành phố về các hoạt động được phép thực hiện trong kho ngoại quan như sau:

- ▶ Doanh nghiệp chỉ được thực hiện các hoạt động được quy định chi tiết tại Điều 83 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 (ví dụ: đóng gói, chia tách hàng hóa và đóng gói lại, đóng ghép hàng hóa) trong kho ngoại quan;
- ▶ Các hoạt động khác, đơn lẻ hoặc kết hợp tạo nên hoạt động “gia công, chế biến đơn giản” theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 thì cơ quan hải quan từ chối và thông báo cho doanh nghiệp biết.

Liên hệ

Văn phòng Hà Nội

Hương Vũ | Phó Tổng Giám đốc
Lãnh đạo Dịch vụ Thuế
Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
huong.vu@vn.ey.com

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

Robert King | Phó Tổng Giám đốc
Lãnh đạo Dịch vụ Thuế Việt Nam, Lào và Campuchia
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
robert.m.king@vn.ey.com

Các chuyên gia khác của EY tại Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

Bùi Vân Trâm | Giám đốc
tram.van.bui@vn.ey.com

Thạch Tuấn Anh | Phó Tổng Giám đốc
anh.tuan.thach@vn.ey.com

Lê Khánh Hưng | Giám đốc
hung.khanh.le@vn.ey.com

Các chuyên gia khác của EY tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản

Junichi Harada | Giám đốc
junichi.harada@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản

Takahisa Onose | Phó Tổng Giám đốc
takahisa.onose@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc

Kyung Hoon Han | Giám đốc
kyung.hoon.han@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc

Cheon Ju Lee | Giám đốc
cheon.ju.lee@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Trung Quốc

Owen Tsao | Giám đốc
owen.tsao@vn.ey.com

Để tham khảo thêm các bản tin cập nhật về thuế và luật của chúng tôi, xin vui lòng truy cập:
ey.com/vi_vn/tax/tax-and-law-updates

EY | Kiểm toán | Thuế | Chiến lược và Giao dịch Tài chính | Tư vấn

Giới thiệu về EY

EY là công ty hàng đầu thế giới cung cấp các dịch vụ kiểm toán, thuế, chiến lược, giao dịch tài chính và tư vấn. Chúng tôi cung cấp các dịch vụ có chất lượng cao, các nhận định và kiến thức chuyên sâu trong ngành, góp phần tạo dựng niềm tin trong các thị trường vốn và các nền kinh tế trên toàn cầu. Chúng tôi luôn hướng đến việc phát triển và tập hợp đội ngũ lãnh đạo xuất sắc để dẫn dắt và thực hiện cam kết của chúng tôi đối với tất cả các đối tác. Với những mục tiêu trên, chúng tôi đóng vai trò tích cực trong việc xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn không chỉ cho đội ngũ nhân viên, mà còn cho khách hàng của chúng tôi và toàn thể cộng đồng.

EY được hiểu là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc là một hoặc nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Để biết thêm thông tin về công ty chúng tôi, vui lòng truy cập vào trang ey.com.

© Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam năm 2020.
Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16121101
ED none

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế và pháp lý hay những nội dung chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn